

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: Giáo sư**

**Mã hồ sơ: .....**



Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kế toán – kiểm toán

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: Trần Mạnh Dũng

2. Ngày tháng năm sinh: 22-10-1971; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Hiền Quan, Tam Nông, Phú Thọ

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): P.202, A14, Tập thể Đại học Kinh tế quốc dân, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

P.202, A14, Tập thể Đại học Kinh tế quốc dân, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: ...; Điện thoại di động: 0947120510; Email: [manhdung@ktpt.edu.vn](mailto:manhdung@ktpt.edu.vn)

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1993 đến năm 1997: Kế toán tổng hợp, Trường Cán bộ quản lý ngành y tế (nay là Trường Đại học Y tế công cộng).

Từ năm 1997 đến năm 2000: Kiểm toán viên, Công ty Kiểm toán Việt Nam (nay là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

Từ năm 2000 đến năm 2017: Giảng viên Viện Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Từ năm 2017 đến nay: Giảng viên Cao cấp, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Chức vụ: Hiện nay: Phó Tổng Biên tập; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Tổng Biên tập

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Địa chỉ cơ quan: 207, đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024-36280280; Email: [manhdung@ktpt.edu.vn](mailto:manhdung@ktpt.edu.vn)

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ..... năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 7 tháng 8 năm 1993, ngành: Thống kê kinh tế, chuyên ngành: Thống kê kinh tế

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Kinh tế quốc dân

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 8 năm 1998, ngành: Tiếng Anh; chuyên ngành: Tiếng Anh.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

- Được cấp bằng ThS ngày 16 tháng 8 năm 2006; ngành: Quản trị kinh doanh; chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Kinh tế quốc dân

- Được cấp bằng TS ngày 13 tháng 4 năm 2012, ngành: Quản lý, chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Macquarie (University of Macquarie), Australia

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ....., chuyên ngành: .....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 10 tháng 10 năm 2016, ngành: Kinh tế

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS cơ sở: Đại học Kinh tế quốc dân

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

**Chất lượng kiểm toán:** đánh giá chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính giữa các công ty kiểm toán độc lập như giữa Big 4 với nhau; giữa Big 4 với Non Big 4 qua phương pháp gián tiếp như qua nhận thức của kiểm toán viên, người sử dụng kết quả kiểm toán; qua tính tuân thủ chuẩn mực kế toán của các công ty khách hàng. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán đối với kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước ...

**Quản trị tài chính:** các chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính và các báo cáo kế toán khác có mối quan hệ rất chặt chẽ với nhau. Theo đó, nhằm giúp cho các bên liên quan như các nhà điều hành doanh nghiệp, người sử dụng báo cáo tài chính ... đưa ra các quyết định kinh tế đúng đắn thì các nghiên cứu về quản trị tài chính là rất cần thiết. Các nghiên cứu theo hướng này gồm nghiên cứu tác động của thông tin tài chính đến giá cổ phiếu; tác động của cấu trúc

tài chính đến hiệu quả tài chính (ROA, ROE, ROS, EP, Tobin's Q ...); các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính; tác động của chất lượng lợi nhuận đến giá trị doanh nghiệp ...

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 12. Trong đó: 06 cấp cơ sở; 03 cấp thành phố và cấp Bộ; *03 cấp đề tài nhánh thuộc đề tài cấp Nhà nước.*
- Đã công bố (số lượng) 77 bài báo KH, trong đó 17 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) ... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 10, trong đó 10 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải quốc gia, quốc tế: ...

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- (i) Giấy khen của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam vì đã có thành tích trong công tác xây dựng Hội và sự nghiệp phát triển kế toán – kiểm toán Việt Nam.
- (ii) Bằng khen của Hiệu trưởng Đại học KTQD về hướng dẫn sinh viên NCKH đạt giải nhất – cấp trường năm 2019.
- (iii) Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo về về hướng dẫn sinh viên NCKH đạt nhất năm 2019.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

**Phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống:** Trung thành với tổ quốc, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; chấp hành nội quy, quy định của nhà trường; địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạt đức tốt; tâm huyết với nghề nghiệp; có lối sống giản dị, chân thành và lành mạnh.

**Chuyên môn:** Tôi luôn cố gắng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp; chủ động giao lưu quốc tế về chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

**Giảng dạy:** Tôi tham gia giảng dạy cho nhiều đối tượng với các cấp bậc khác nhau như Cử nhân; thạc sĩ, tiến sĩ. Giảng dạy các môn học; hướng dẫn sinh viên viết chuyên đề thực tập cả bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh. Trong quá trình giảng dạy các hệ đào tạo, tôi luôn có tinh thần trách nhiệm cao và được sinh viên đánh giá tốt về các kiến thức đã truyền tải và tuân thủ đúng các quy định của nhà nước và của nhà trường đề ra.

**Nghiên cứu khoa học:** Tôi có niềm đam mê trong nghiên cứu khoa học (NCKH). Tôi đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ NCKH với nhiều công trình được công bố trên các hội thảo

quốc tế và tạp chí quốc tế có uy tín; được nhận giấy khen của Hiệu trưởng và Bộ Giáo dục và Đào tạo về thành tích NCKH năm 2019. Tôi cũng tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu tư vấn cho các tổ chức quốc tế như The World Bank; European Union, Bộ Tài chính, Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA).

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (\*):

- Tổng số 20 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2014-2015	-	-	2	20	340	30	370/966/270
2	2015-2016	1	-	1	20	329	30	359/885/270
3	2016-2017	4	-	2	15	170	150	320/929/270
<b>3 năm học cuối</b>								
4	2017-2018	4	-	1	25	135	60	195/899/81
5	2018-2019	4	-	1	15	45	100	145/692/81
6	2019-2020	4	-	2	15	90	190	280/998/81

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận án TS ; Tại nước: Australia; Năm 2012.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; số bằng: 105350; năm cấp: 1998

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Viện Đào tạo Tiên tiến, chất lượng cao và POHE; Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Việt Nam

d) Đối tượng khác ;  Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): .....

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

T T	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/BS NT	Chính	Phụ			
<b>Nghiên cứu sinh (NCS)</b>								
1	Hà Hồng Hạnh	x		x		2015-2018	ĐH KTQD	28/03/2019
2	Đỗ Đức Tài	x		x		2015-2018	ĐH KTQD	25/04/2019
3	Hoàng Nguyệt Quyên	x		x		2016-2019	ĐH KTQD	Đang thực hiện
4	Đỗ Thị Thành	x		x		2016-2019	ĐH KTQD	Đang thực hiện
5	Nguyễn Thị Hoài Thu	x		x		2018-2021	ĐH KTQD	Đang thực hiện
6	Trịnh Việt Giang	x		x		2018-2021	ĐH KTQD	Đang thực hiện

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận sử dụng của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>A. Giai đoạn trước khi công nhận PGS</b>							
1	Kiểm toán căn bản Lý thuyết, câu hỏi và bài tập trắc nghiệm	TK	NXB ĐH KTQD, 2013	2	Đồng chủ biên	Biên soạn chương 1(11-38), 3(59-118) và 6(171-200)	ĐH Kinh tế quốc dân
2	Bài tập Kiểm toán tài chính	GT	NXB ĐH KTQD, 2013	8	Thành viên	Đồng biên soạn chương 3(3-48), 5(63-82) và 16(201-214)	ĐH Kinh tế quốc dân
3	Giáo trình Kiểm toán tài chính	GT	NXB ĐH KTQD, 2014	12	Thành viên	Biên soạn chương 3(61-86), 4(87-116), 12(309-330) và 16(403-424)	ĐH Kinh tế quốc dân
4	Kế toán tài chính căn bản: Lý thuyết và thực hành	CK	NXB Tài chính, 2015	4	Đồng chủ biên	Biên soạn chương 9(253-307), 10(308-333)	ĐH Kinh tế quốc dân
5	Giải đáp vướng mắc về chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC	TK	NXB Tài chính, 2016	2	Đồng chủ biên	Biên soạn các câu hỏi và giải đáp	ĐH Kinh tế quốc dân
<b>B. Giai đoạn sau khi công nhận PGS</b>							
6	Lập, đọc, phân tích và kiểm tra báo cáo tài chính	TK	NXB Tài chính, 2017	4	Đồng chủ biên	Biên soạn chương 4(254-279)	ĐH Kinh tế quốc dân
7	Giáo trình lý thuyết kiểm toán	GT	NXB Đại học KTQD, 2017	11	Thành viên	Biên soạn chương 10(317-362)	ĐH Kinh tế quốc dân
8	Báo cáo tài chính: Trình bày, phân tích, kiểm tra và kiểm toán	TK	NXB Tài chính, 2018	6	Đồng chủ biên	Biên soạn chương 7(294-324), 8(325-364)	ĐH Kinh tế quốc dân
9	Hướng dẫn Thực hành Sổ kế toán và Lập Báo cáo tài chính	TK	NXB Tài chính, 2019	5	Đồng chủ biên	Biên soạn chương 3(281-515)	ĐH Kinh tế quốc dân
10	Giáo trình kế toán quản trị	GT	NXB Đại học Vinh, 2020	4	Chủ biên	Chủ biên, biên soạn chương 2(41-106)	Trường ĐH Vinh, ĐH Kinh tế quốc dân

## 6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT ...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
<b>A. Giai đoạn trước khi công nhận PGS</b>					
1	Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ với việc tăng cường quản lý tài chính tại Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam	TV	B2002.38.46; Cấp Bộ Bộ GD & ĐT	2002-2004	22/10/2004 KQ: Tốt
2	Assessment of privatization programme of Vietnam via financial performance of former State Owned Enterprises	TV	T.2012.24; Cấp cơ sở	2012-2013	31/12/2013. KQ: Xuất sắc
3	Giải pháp chủ yếu nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất tại Hà Nội sau khủng hoảng	TV	01X-10/10-2013-2; Cấp thành phố Hà Nội	2013-2014	13/12/2014. KQ: Khá
4	Compliance levels of Goodwill Impairment Testing in Hong Kong: The lessons learnt for Vietnam	CN	KTQD/E2013.46; Cấp cơ sở	2013-2014	13/5/2014. KQ: Xuất sắc
5	Giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước bền vững trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020	TV	01X-10/12-2014-2; Cấp thành phố Thành phố Hà Nội	2014-2015	22/1/2016. KQ: Khá
6	Audit Quality Differences Among Auditors in International Contexts: Its Implications for Vietnam	CN	KTQD/E2015.52; Cấp cơ sở	2015-2016	10/3/2016. KQ: Xuất sắc
<b>B. Giai đoạn sau khi công nhận PGS</b>					
1	Thực trạng và chiến lược (quy hoạch) phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ ở Đà Nẵng và các tỉnh Miền Trung	CN	Đề tài nhánh 3 - Thuộc đề tài cấp NN có mã số 16/15-ĐTĐL.CN-CNC	2015-2016	25/10/2016. KQ: Tốt
2	Factors Affecting SME's Decision of Choosing Financial Audit Service in Hanoi.	TV	KTQD/E2016.03 Cấp cơ sở	2016-2017	12/4/2017. KQ: Xuất sắc
3	Impact of Responsibility Accounting on Performance: The Case of Vietnam Cement Manufacturers.	TV	KTQD/E2016.18 Cấp cơ sở	2016-2017	30/03/2017. KQ: Xuất sắc
4	Áp dụng mô hình kế toán trách nhiệm kết hợp với thẻ điểm cân bằng (BSC) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp Việt Nam trong điều kiện hội nhập TPP	TV	B2017-KHA-22 Cấp Bộ Bộ GD & ĐT	2017-2018	7/3/2019. KQ: Đạt
5	Những kiến nghị cơ bản giải quyết mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội	CN	Đề tài nhánh – Thuộc đề tài cấp NN, mã số KX.04.17/16-20	2017-2018	17/6/2019. KQ: Xuất sắc
6	Định hướng mô hình xây dựng đất nước công nghiệp theo hướng hiện đại ở Việt Nam	CN	Đề tài nhánh – Thuộc đề tài cấp NN, mã số KX.04.13/16-20	2018-2019	30/01/2019. KQ: Xuất sắc

## 7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

### 7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

T	Tên bài báo /báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
<b>A. Giai đoạn trước khi công nhận PGS</b>								
<b>A1. Các bài viết đăng trên Tạp chí quốc tế</b>								

1	Working Capital Management and Firm's Profitability: Evidence from Vietnam's Stock Exchange	3	Không	International Journal of Economics and Finance; ISSN: 1916-971X			8(5),55-62	2016
<b>A2. Các bài viết đăng trên Hội thảo quốc tế</b>								
2	Measuring the Variances in Disclosure Quality of Goodwill Impairment: The Case Study of Singapore and Lessons Learnt for Vietnam	3	Không	Knowledge Management in the Transition Economy of Vietnam. ISBN: 978-604-927-733-7			399-423	2013
3	Lax Compliance of Goodwill Accounting in the Early Year after Adoption of IFRS	2	Có	International Conference on Innovation, Competitiveness and International Economic Cooperation. ISBN: 978-604-927-820-4			1, 297-317	2014
4	Issuing A Full Accounting Framework For State Owned Enterprises Doing Business in Vietnam.	1	Có	Pan-Pacific Conference XXXII: Innovation in SOEs in the Digital Age. ISBN: 1-931649-27-5			139-141	2015
<b>A3. Các bài viết đăng trên Tạp chí trong nước</b>								
5	Chuẩn mực lập Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)	2	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			Kỳ II, 69-74	2009
6	Sự biến động về tỷ lệ chiết khấu – Hành vi cơ hội trong kiểm soát chi phí và lợi nhuận	1	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			147, 45-49	2009
7	Sự khác biệt về chất lượng kiểm toán của 4 Công ty kiểm toán lớn nhất trên thế giới	1	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			152, 43-48	2010
8	Chất lượng trình bày theo phương pháp Giá trị hợp lý của Giảm giá trị về Lợi thế Thương mại	2	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			152(II), 53-57	2010
9	Chuẩn mực kế toán về lợi thế thương mại của Hồng Kông và bài học kinh nghiệm với Việt Nam.	1	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			163(II), 55-59	2011
10	Kinh nghiệm lần đầu tiên áp dụng Chuẩn mực lập Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)	3	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			165(II), 95-97	2011
11	Ảnh hưởng của tính trọng yếu vào thực hành kế toán	1	Có	Tạp chí Kiểm toán. ISSN: 0868-3227			2(123), 28-31	2011
12	Disclosure Quality of Goodwill Impairment Testing: A Disclosure Index.	3	Không	Journal of Economics & Development; ISSN: 1859 0020			14(1), 5-30	2012
13	Comparison of Discount Rates Disclosure Analysis in Goodwill Impairment Testing Among Singapore Listed Firms.	3	Có	Journal of Economics & Development; ISSN: 1859 0020			15(1), 5-31	2013
14	Mô hình giá gốc và mô hình giá trị hợp lý đối với kế toán tài sản cố định hữu hình	2	Không	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			Đặc biệt, 10-14	2013
15	Kế toán nhận thức với các hành vi tiêu dùng cá nhân	2	Không	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng. ISSN: 1859-011X			136, 50-53	2013
16	Cắt giảm thuế suất: Phản ứng từ phía các doanh nghiệp nhỏ và vừa	2	Không	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng. ISSN: 1859-011X			139, 28-31	2013

17	Hệ thống kế toán trách nhiệm và điều kiện áp dụng tại các doanh nghiệp Việt Nam	2	Không	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng. ISSN: 1859-011X			151, 45-52	2014
18	Thị trường tài chính Việt Nam – Kinh nghiệm từ quốc tế và những thách thức đặt ra	2	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			Đặc biệt, 7-13	2014
19	Tính tuân thủ chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế: Kiểm tra giảm giá trị tại Hồng Kông	1	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			203(II), 131-139	2014
20	Cơ cấu thu ngân sách trên địa bàn thành phố Hà Nội – Thực trạng và giải pháp	2	Không	Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng. ISSN: 1859-011X			163, 22-29	2015
21	Đánh giá chất lượng kiểm toán: Nghiên cứu điển hình tại Hồng Kông	1	Có	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			214(II), 72-77	2015
22	Tỷ suất lợi nhuận của các doanh nghiệp nhà nước trước và sau cổ phần hóa: nghiên cứu điển hình tại Việt Nam	2	Không	Tạp chí Kinh tế & Phát triển; ISSN: 1959-0012			225(II), 10-15	2016

**A4. Các bài viết đăng trên Hội thảo trong nước**

23	Bàn về phương pháp dạy học dựa trên tình huống trong kế toán và kiểm toán	2	Có	NXB Lao động. HTQG: Phát triển đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đại học ở Việt Nam. ISBN: 978-604-59-2833-2			27-33	2015
24	Tín dụng ngân hàng tại Việt Nam: Ngăn cấm hay khuyến khích	2	Có	NXB ĐHKQTĐ. Hội thảo quốc gia: Kinh tế Việt Nam 2015: Khơi nguồn động lực tăng trưởng trong bối cảnh mới của hội nhập. ISBN: 978-604-927-873-0			525-533	2015
25	Hành vi cơ hội trong việc lựa chọn tỷ lệ chiết khấu: Những phát hiện mới và hàm ý cho Việt Nam	1	Có	Hội thảo quốc gia: Kế toán, Kiểm toán Việt Nam: 20 năm Cải cách và Hội nhập. ISBN: 978-604-946-086-9			365-369	2016
26	Bàn về thay đổi ghi nhận giá trị của lợi thế thương mại	2	Không	Hội thảo quốc gia: Kế toán, Kiểm toán Việt Nam: 20 năm Cải cách và Hội nhập. ISBN: 978-604-946-086-9			350-353	2016
27	Nghiên cứu quy trình đánh giá rủi ro trong kiểm toán báo cáo tài chính tại các Công ty kiểm toán vừa và nhỏ ở Việt Nam	2	Có	Hội thảo khoa học quốc gia: Kế toán – Kiểm toán Việt Nam trong xu hướng hội tụ quốc tế. ISBN: 978-604-946-118-7			21-33	2016

**B. Giai đoạn sau khi công nhận PGS**

**B1. Các bài viết đăng trên Tạp chí quốc tế**

1	The Relationship between Accounting Information in the Financial Statements and the Stock Returns of Listed Firms in Vietnam Stock Exchange	3	Không	International Journal of Economics & Finance; ISSN: 1916-971X			9(10), 1-10	2017
2	Determinants of Demand for Voluntary Financial Statements Among SMEs: Evidence from Vietnam	2	Không	International Journal of Management Sciences and Business Research; ISSN: 2226-8235			6(11), 1-9	2017
3	An Assessment of Factors Influencing Quality of	2	Không	International Journal of Innovative Research and			6(10), 86-94	2017



	Financial Statement Audit: The Case of Vietnam			Knowledge; ISSN: 2213-1356				
4	Differences of Items in the Financial Statements of FDI Firms under Vietnamese Accounting and International Accounting	2	Không	Research Journal of Finance and Accounting; ISSN: 2222-2847			8(24), 45-53	2017
5	Investigation of the impact of financial information stock prices: The Case of Vietnam	3	Không	Academy of Accounting and Financial Studies Journal; ISSN: 1528-2635	Scopus/ Q4		22(2), 1-12	2018
6	Determinants Influencing the Usage of Balanced Scorecard for Performance Measurement: The Case of Vietnam	4	Không	Academy of Accounting and Financial Studies Journal; ISSN: 1528-2635	Scopus/ Q4		22(6), 1-15	2018
7	The Effect of internal control on asset misappropriation: The case of Vietnam	2	Có	Business and Economic Horizons; ISSN: 1804-5006	Scopus/ Q4		14(4), 941-953	2018
8	Determinants Influencing Audit Quality: The Case of State Audit of Vietnam	3	Không	International Journal of Management Sciences and Business Research; ISSN: 2226-8235			7(3), 70-78	2018
9	Determinants Influencing Financial Performance of Public Hospitals: The Case of Vietnam	2	Không	Asian Business Research; ISSN: 2424-8983			3(1), 51-59	2018
10	Relationship between Accrual Anomaly and Stock Return: The Case of Vietnam	2	Có	Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN: 2288-4645	ESCI & Scopus		6(4), 19-26	2019
11	Determinants of Dividend Payout Policy in Emerging Markets: Evidence from the ASEAN Region	3	Có	Asian Economic and Financial Review; ISSN: 2222-6737	Scopus/ Q3		9(4), 531-546	2019
12	The Impact of Cash Flow Statement of Listed Firms on the Decision of Investors	2	Không	Research Journal of Finance and Accounting; ISSN: 2222-2847			10(8), 108-113	2019
13	Determinants of Financial Inclusion: Comparative Study of Asian Countries	5	Có	Asian Economic and Financial Review; ISSN: 2222-6737	Scopus/ Q3		9(10), 1107-1123	2019
14	Capital structure and financial efficiency: Evidence from Ho Chi Minh Stock Exchange of Vietnam	4	Có	Asian Economic and Financial Review; ISSN: 2222-6737	Scopus/ Q3		9(11), 1255-1265	2019
15	Determinants influencing tax compliance: The case of Vietnam	5	Không	Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN: 2288-4645	ESCI & Scopus		7(2), 65-73	2020
16	Determinants Influencing the Conversion of Financial Statements: The Case of Multinational Firms in Vietnam	5	Có	Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN: 2288-4645	ESCI & Scopus		7(3), 17-27	2020
17	The Impact of Earnings Quality on Firm Value: The Case of Vietnam	3	Có	Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN: 2288-4645	ESCI & Scopus		7(3), 63-72	2020
18	A study on goodwill and its treatments in accounting	1	Có	The International Journal of Business Management and Technology; ISSN: 2581-3889			4(2), 244-252	2020
19	Analysis of bilateral input-output trading between Vietnam and China	4	Có	Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN: 2288-4645	ESCI & Scopus		7(6), 157-172	2020

<b>B2. Các bài viết đăng trên Hội thảo quốc tế</b>									
20	Literature Review of Accounting in the Context of Vietnam.	3	Không	The 8 <sup>th</sup> NEU-KKU International Conference Proceeding on Socio-Economic and Environmental Issues in Development			69-80	2017	
21	Impact of Accounting Data on Stock Prices: The Case of Listed Firms on Vietnam Stock Exchange.	3	Không	Financing for Innovation, Entrepreneurship and Renewable Energy Development			337-349	2017	
22	The Demand for Cost Management Accounting Information: The Case of Vietnamese Construction Firms.	2	Không	Emerging Issues in Economics and Business in the context of International Integration			669-682	2017	
23	Impact of Privatization on Operating Efficiency: The Case of Vietnam.	3	Không	The 5 <sup>th</sup> 2018 IBMS International Conference on Business, Management and Accounting.			861-870	2018	
24	Auditor's Perception in Usage of Audit Information Technology in Vietnam.	2	Không	Building & Implementing an Effective Internal Audit Function in Vietnam and Around the world.			9-13	2018	
25	Impact of disclosure of environmental accounting information on financial performance: negative or positive?	2	Không	International conference on how management accounting uses data and technology to improve efficiency and add value to business			20-33	2018	
26	Student Satisfaction with Quality of Accounting and Auditing Education.	2	Không	Accounting, Auditing and Finance in the Digital Age.			403-412	2018	
27	Adoption of IPSAS 26: Easy or difficult in the content of Vietnam.	3	Có	International Conference on Vietnam Accountancy: Future and Prospects.			44-49	2019	
28	Quality of Personnel via Accountants' Physical and Mental Strengths in Multinational Firms in Vietnam.	3	Có	The 15 <sup>th</sup> IFEMA International Conference on Innovation Management for the Sustainable and Inclusive Development in a Transforming Asia			227-240	2019	
29	Is compliance of goodwill impairment testing better in the context of Hong Kong?.	1	Có	International Conference on Finance, Accounting and Auditing: Contemporary Issues in Accounting, Auditing and Finance			403-419	2019	
30	Impact of internal control on financial performance in the digital age: The case of Hanoi.	2	Không	International Conference on Digital Age in Globalization Era			165-176	2019	
31	A longitudinal study of audit quality differences among auditors.	1	Có	2 <sup>nd</sup> International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business			1-21	2019	
32	Compliance variation of goodwill impairment testing under IAS 36.	1	Có	The 7 <sup>th</sup> International Conference on Emerging			191-203	2019	

				Challenges: Management in the digital evolution.				
<b>B3. Các bài viết đăng trên Tạp chí trong nước</b>								
33	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến khả năng sinh lời: Trường hợp điển hình tại Tổng Công ty Sông Đà	2	Có	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng; ISSN: 1859-011X			182, 45-51	2017
34	Nhu cầu thông tin kế toán quản trị chi phí: Nghiên cứu điển hình tại Việt Nam	2	Không	Tạp chí kế toán và kiểm toán. ISSN: 1859-1914			169, 9-12	2017
35	Một số khoản mục trên báo cáo tài chính của các doanh nghiệp FDI: Sự khác biệt đáng kể giữa kế toán quốc tế và kế toán Việt Nam	2	Có	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			199, 8-10 & 27	2018
36	Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của các công ty chế biến thực phẩm niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam	2	Có	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng; ISSN: 1859-011X			196, 46-56	2018
37	Quản lý ngân sách trên địa bàn huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.	3	Không	Tạp chí kế toán và kiểm toán. ISSN: 1859-1914			9(191), 46-49	2019
38	Impact of Dividend Policy on Variation of Stock Prices: Empirical Study of Vietnam	3	Không	Journal of Economics and Development. ISSN: 1859-0020			21 Special issue, 96-106	2019
39	Tạo động lực cho nguồn nhân lực kế toán: Trường hợp nghiên cứu tại các công ty dịch vụ kế toán tại Hà Nội	2	Không	Tạp chí Kinh tế và Phát triển. ISSN: 1959-0012			271, 81-90	2020
<b>B4. Các bài viết đăng trên Hội thảo trong nước</b>								
40	Bàn về phát triển khu vực doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội	2	Có	Hội thảo khoa học quốc gia: Các vấn đề kinh tế - xã hội trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDG) 2030 của Việt Nam. ISBN: 978-604-65-3031-2			266-274	2017
41	Tổ chức hạch toán kế toán tại các doanh nghiệp xây dựng giao thông đường bộ: Thực trạng và giải pháp	2	Có	Hội thảo khoa học quốc gia: Nghiên cứu và đào tạo kế toán, kiểm toán của các trường đại học Việt Nam theo chuẩn quốc tế. ISBN: 978-604-946-277-1			2, 175-184	2017
42	Bàn về phương pháp xác định giá thị trường trong giao dịch liên kết tại Việt Nam	2	Không	Hội thảo khoa học Quốc gia: Thực trạng chuyển giá, kiểm soát chuyển giá đối với các doanh nghiệp ở Việt Nam và những tác động đến nền kinh tế. ISBN: 978-604-89-1299-4			163-170	2017
43	Áp dụng phương pháp so sánh lợi nhuận trong việc xác định giá chuyển giao nội bộ	2	Không	Hội thảo khoa học quốc gia: Chuyển giá và kiểm soát hoạt động chuyển giá: Những vấn đề lý luận và bài học kinh nghiệm. ISBN: 978-604-59-9098-8			153-162	2017
44	Ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4	2	Không	Hội thảo khoa học quốc gia: Cách mạng công nghiệp 4.0 và những đổi			253-260	2018

đến hệ thống thông tin kế toán tại các Ngân hàng thương mại			mới trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. ISBN: 978-604-946-449-2			
---	--	--	--	--	--	--

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS: 08.

## 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN cấp quốc gia ĐTĐLCN.16/15 mã số 2018-52-807/KQNC	Cục thông tin và khoa học công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và công nghệ	14/7/2018	Đồng tác giả	9 tác giả
2	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN cấp quốc gia KX.04.13/16-20 mã số 2020-52-171/QNC	Cục thông tin và khoa học công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và công nghệ	20/02/2020	Đồng tác giả	22 tác giả
3	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN cấp quốc gia KX.04.17/16-20 mã số 2018-52-344/KQNC	Cục thông tin và khoa học công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và công nghệ	27/3/2020	Đồng tác giả	21 tác giả

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS: 03

## 7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng KHCN của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

- Tham gia xây dựng và góp ý chương trình đào tạo các môn học kiểm toán, chuyên ngành kiểm toán của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

Sáu công trình sau đây được sử dụng để thay thế cho việc “*biên soạn sách phục vụ đào tạo*”:

T	Tên bài báo /báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
1	Research on Misstatements in Financial Statements: The Case of Listed Firms on Ho Chi Minh City Stock Exchange	3	Có	International Journal of Applied Business and Economic Research; ISSN: 0972-7302	Scopus/ Q4		15(23), 500-518	2017
2	Determinants influencing financial performance of listed firms: Quantile regression approach	5	Có	Asian Economic and Financial Review; ISSN: 2222-6737	Scopus/ Q3		9(1),78-90	2019
3	Impact of corporate social responsibility on supply chain management and financial performance in Vietnamese garment and textile firms	6	Có	Uncertain Supply Chain Management; ISSN:	Scopus/ Q2		7(4),67-9-690	2019
4	The impact of income diversification on liquidity creation and financial	4	Có	Accounting; ISSN: 2369-7407	Scopus/ Q4		6(4),55-3-568	2020

	performance of Vietnamese Commercial Banks							
5	A study on customer satisfaction on debit cards: The case of Vietnam	3	Có	Uncertain Supply Chain Management; ISSN: 2291-6830	Scopus/Q2		8(2),24 1-254	2020
6	The relationship between level of environmental financial accounting practices and financial performance in Vietnam	3	Không	Accounting; ISSN: 2369-7407	Scopus/Q4		6(4),61 9-628	2020

### C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2020*

**Người đăng ký**



**PGS. TS. Trần Mạnh Dũng**